TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số**: 14** /2018/QĐST-DS

H, ngày 29 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14 / 2018/TLST- DS ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị: **Nguyễn Thị Thu H**. Sinh năm: 1977.

Trú tại: Khối 10 thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà: **Đặng Thị H**. Sinh năm: 1951.

Trú tại: Xóm 4 K thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị H có nghĩa vụ thanh toán số tiền đang còn nợ cho chị Hiền với số tiền gốc là: 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng).

Chị Hiền có trách nhiệm trả lại cho bà H 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 603699, mang tên chủ hộ là ông Nguyễn Đạt S và bà Đặng Thị T với diện tích: 2241m^2, tại thửa đất số 98, tờ bản đồ số 5, địa chỉ: K thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An (là giấy tờ đảm bảo cho việc thanh toán nợ mà bà H đã giao cho chị H khi vay tiền).

Về án phí: Bà Đặng Thị H có nghĩa vụ nạp 2.375.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thu H 2.375.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nạp theo biên lai số 0009475, ngày 20.6.2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện H;*
- *TAND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *Lưu hồ sơ .*

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan